TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Một số nữ hành giả, học giả cùng những tác phẩm Phật học tiêu biểu

ISSN: 2734-9195 08:41 08/03/2025

Trong suốt chiều dài lịch sử, phụ nữ đã đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát triển các giá trị Phật giáo. Bản thân Đức Phật đã thể hiện tâm kính trọng sâu sắc đối với mẫu thân của ngài và như một số học giả Phật giáo đương đại

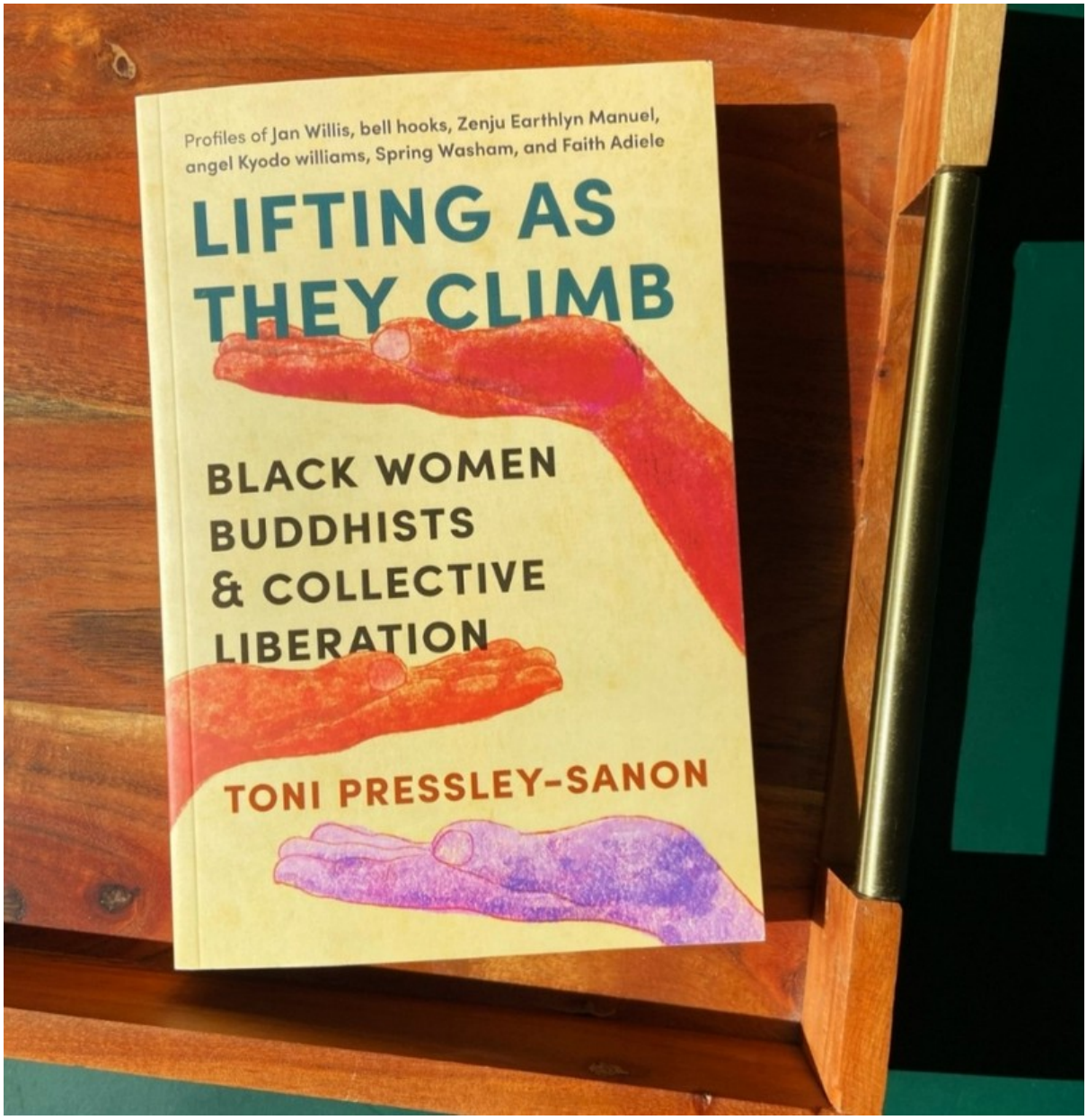
Phụ nữ đóng vai trò to lớn trong việc định hình thế giới Phật giáo đương đại từ tu trì hành đạo, biên dịch kinh văn, thuyết giảng, cho đến giữ các trọng trách có ảnh hưởng lớn trong các tăng đoàn Phật giáo trên khắp thế giới.

Bài viết dưới đây liệt kê một số nữ hành giả, học giả từ nhiều truyền thống Phật giáo khác nhau cùng với các ấn phẩm của các ngài, nhằm gợi ý cho các độc giả một số chỉ dẫn để học hỏi và tôn vinh những người phụ nữ đang lan tỏa các giá trị Phật giáo.



Lift as They Climb (nữ tác giả Toni Pressley Sanon, Nxb Shambhala ấn hành năm 2024) mô tả đời sống và những trước tác của sáu nhà lãnh đạo nữ Phật giáo da đen gồm: Jan Willis, Bell Hooks, Zenju Earthlyn Manuel, angel Kyodo Williams, Spring Washam và Faith Adiele.

Tác phẩm này bao gồm những tư tưởng và nỗ lực giải thoát bản thân, tỉnh thức cộng đồng của sáu bậc thày Phật giáo da đen. Như tác giả Toni thừa nhận, chính cô cũng là một trong những người được may mắn thấm nhuần giáo lý giải thoát, tỉnh thức và trí tuệ từ chính bậc thầy của mình. Tác giả đã khéo léo mô tả những bước chuyển hóa trong đời sống của từng nữ bậc thày Phật giáo da đen, những bài học sâu sắc tới cộng đồng thông qua một số tác phẩm tiêu biểu của các bậc thày, đan xen những trải nghiệm đó vào bức tranh rộng lớn hơn của cộng đồng người châu Phi di cư và ý nghĩa cuộc đấu tranh lịch sử cho sự giải phóng của người da đen.



Những phụ nữ da đen ở nước Mỹ đã ứng dụng các tinh hoa Phật giáo để đối trị vô số các thách thức từ sự bất công của các bộ luật phân biệt chủng tộc đến bạo lực tình dục, phân biệt đối xử trong xã hội và thậm chí cả những định kiến trong chính cộng đồng Phật giáo.

Sử dụng tiếng nói của mình thông qua việc thực hành hồi ký và các hình thức viết khác, những người nữ phật tử da đen không chỉ nhận ra những giá trị nội tại của đời sống làm người, giúp bản thân giải thoát cho riêng mình mà còn phát huy những truyền thống của người da đen, giúp dẫn dắt cộng đồng trên con đường hướng tới sự thức tỉnh chung.

Khi đọc tác phẩm, chúng ta sẽ thấy mỗi nữ bậc thày Phật giáo da đen trong tác phẩm với trí tuệ và tâm tỉnh thức đều có thể là những bậc thày của chúng ta trong cuộc đời. Nơi các vị tỏa ra những nguồn sáng xua tan lăng kính hạn hẹp và mê lầm của nền văn hóa da trắng tự coi mình là thượng đẳng.

Từ nơi các vị, nguồn ánh sáng trí tuệ này lan tỏa chữa lành, tôn vinh mọi tiềm năng của tất cả mọi người để hiện thân cho từ bi tâm vô hạn. Tác giả đã mô tả chi tiết những sự thay đổi và thức tỉnh của người phụ nữ da đen khi được nhận ánh sáng trí tuệ phật pháp soi đường, giúp bản thân giải thoát và lan tỏa tâm tỉnh thức tới cộng đồng.



Toni Pressley-Sanon

Tác giả Toni Pressley-Sanon là phó giáo sư tại Khoa Nghiên cứu Châu Phi và người Mỹ gốc Phi tại Đại học Eastern Michigan, trước đây cô từng giữ các chức vụ tại Đại học Buffalo và Đại học Tiểu bang Pennsylvania.

Những công trình nghiên cứu của cô tập trung vào sự giao thoa giữa ký ức, lịch sử và văn hóa ở cả Châu Phi và cộng đồng người Châu Phi di cư. Toni đã thực hành thiền Phật giáo và chính niệm trong hơn mười năm qua.

A Dakini Counsel (Giáo huấn dakini) là tác phẩm được trước tác bởi Sera Khandro Dewai Dorje, dịch giả Christina dịch tiếng Anh. Sera Khandor (1892–1940) là một nữ hành giả trứ danh Phật giáo Tạng truyền. Khandro là một trong những nữ hành giả và tác giả có ảnh hưởng nhất trong hệ Phật giáo Tạng truyền. Năm mười lăm tuổi, bà rời quê hương Lhasa đến miền đông Tây Tạng, dấn thân vào cuộc đời tu hành đơn độc và trở thành nữ bậc thầy tâm linh với năng lực hiển lộ những giáo lý ẩn giấu cổ xưa. Bà đã để lại Bộ tuyển tập lời giáo huấn, cầu nguyện, giấc mơ, lời tiên tri và pháp bảo với những lời khai thị tu trì Phật pháp. Những giáo huấn này xuất phát từ truyền thống Phật giáo Đại Toàn thiện (Dzogchen) với đầy đủ các phương pháp thực hành để an trú trong bản tâm. Các tác phẩm viết và dòng dõi tâm linh của Khandro đã được bảo tồn và hiện vẫn được tôn kính và tu trì trong các dòng tu Phật giáo Tạng truyền ngày nay.



Sera Khandro

Tác giả Christin Monson (1969–2023) là một Phật tử và giáo sư Phật giáo, đồng thời là biên dịch viên và phiên dịch tiếng Tây Tạng. Cô có hơn ba mươi năm kinh nghiệm nghiên cứu, biên dịch và thực hành Phật giáo, bắt đầu với sự quan tâm đến triết học châu Á khi còn là sinh viên đại học tại Đại học Brown. Sau đó, cô tập trung nghiên cứu về Phật giáo Tây Tạng trong khi hoàn thành bằng thạc sĩ

tại Đại học Wisconsin–Madison.

Cô đã đến Nepal vào năm 1989, nơi đây cô được hạnh ngộ vị đạo sư gốc của mình, Chatral Sangye Dorje Rinpoche, ngài đã hướng dẫn cô tu học và thực hành trong các thời kỳ nhập thất chuyên sâu trong hai mươi bảy năm tiếp theo.

Chatral Rinpoche lần đầu tiên giới thiệu cho cô kho tàng của Sera Khandro Dewai Dorje và trao truyền quán đỉnh, khẩu truyền và hướng dẫn thực hành. Cô đã dành một số năm cuối đời để dịch những khai thị của Sera Khandro sang tiếng Anh với tư cách là một biên dịch viên và học giả của Quỹ Tsadra.



Chandra Easton

Embodying Tara (Hiện thân giải thoát của đức Lục độ Tara, tác giả Chandra, Nxb Shambhala ấn hành 2023) giúp độc giả nhận ra những phẩm chất giải thoát, giác ngộ của đức Lục độ mẫu Tara, một hóa thân từ bi của đức Bồ tát Quán Thế âm, hiện diện ngay nơi chính thân tâm mỗi người. Lục độ mẫu Tara với 21 hiện tướng được tác giả phân tích trong ấn phẩm, đặc biệt là những soi chiếu về những người nữ đã thể hiện, lan tỏa từ bi tâm, phẩm chất cốt yếu của đức Tara trong đời sống hiện đại.

Đức Lục độ mẫu Tara, một hóa thân tràn đầy từ bi của đức Bồ tát Quán Thế âm, hiện diện ngay trong tâm thức mỗi người. “Con sẽ làm việc toàn tâm toàn ý vì lợi ích giải thoát của tất thảy hữu tình trong thân tướng của người phụ nữ.” Đây là lời nguyện của đức Tara, hiện thân của đức Quán Thế âm, một Bản tôn với những phẩm chất giải thoát cao quý mà nhiều thế hệ Phật tử tôn kính, thiền quán, trì tụng và hành trì trong lịch sử Phật giáo Ấn Độ tới nhiều nước châu Á, đặc biệt Phật giáo Tạng truyền. Giọng văn thanh thoát của tác giả Chandra đã giúp độc giả dễ dàng tiếp cận những hướng dẫn tu trì chi tiết và làm sáng rõ những phẩm chất giải thoát, từ bi của đức Lục độ mẫu Tara nơi những người nữ hiện đại và các công hạnh giải thoát của các cộng đồng Phật tử trên khắp thế giới.

Nữ hành giả và học giả Phật giáo đáng kính, Dorje Lopön Chandra Easton, đã giới thiệu 21 hóa thân của đức Tara thông qua đó chỉ dẫn cho người đọc thức tỉnh các phẩm chất giải thoát, giác ngộ đầy sống động nơi mỗi người thông qua:

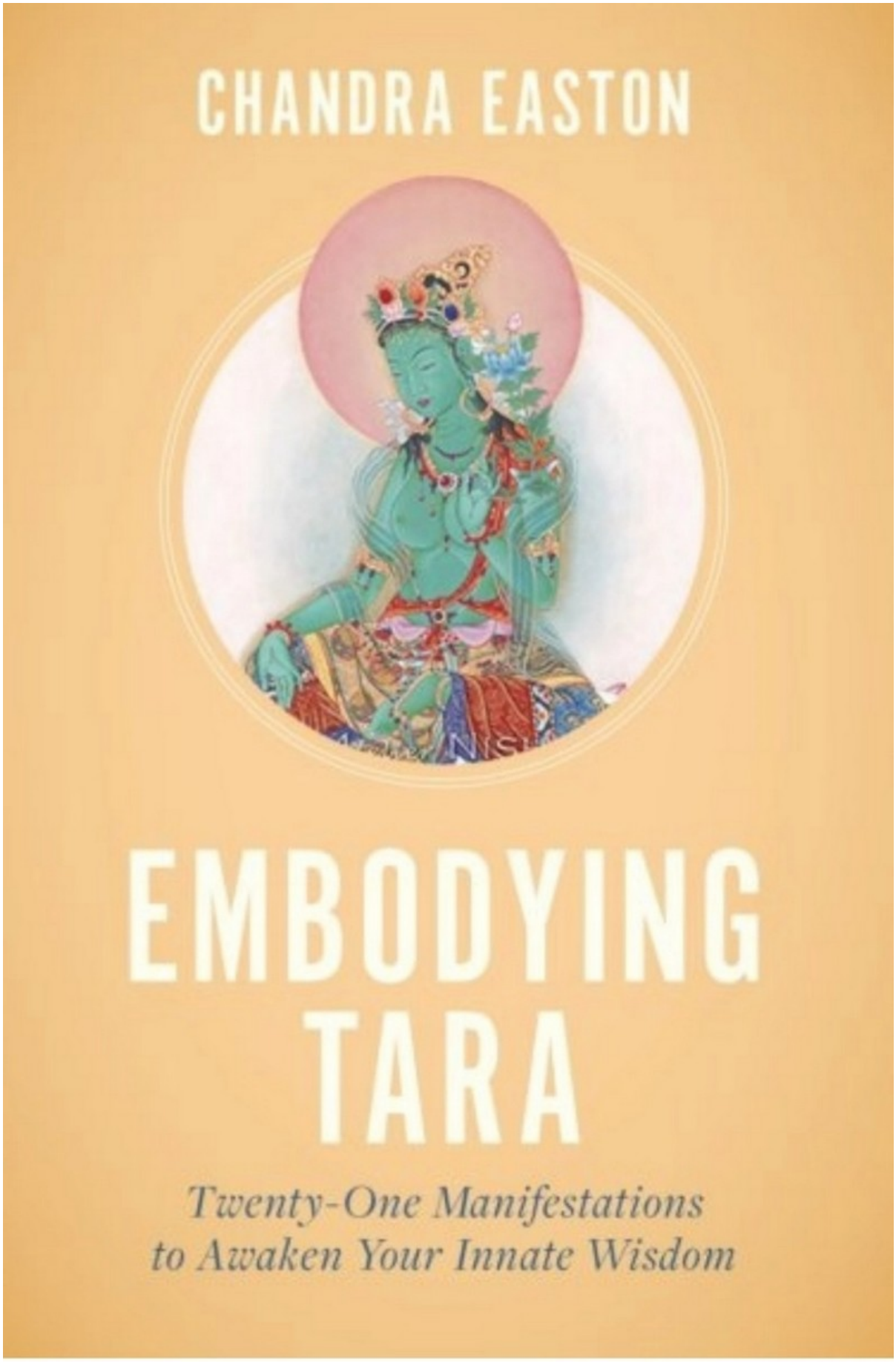
- Hiểu biết sâu sắc về các khái niệm và giáo lý cốt yếu của Phật giáo;

- Phương pháp thiền định và thiền quán về pháp tướng đức Lục độ mẫu Tara, một hóa thân từ bi của đức Bồ tát Quán Thế âm.

- Phương pháp tụng trì thần chú và các hướng dẫn viết nhật ký về các trải nghiệm tu trì.

Với bút pháp điêu luyện mà thanh thoát giúp mô tả những câu chuyện trong lịch sử Phật giáo và những suy tư trải nghiệm của tác giả giúp người đọc biết làm bạn và chuyển hóa những lo âu phiền não thành từ bi trí tuệ, đối trị với những thách thức trong đời sống thường nhật. Trong tác phẩm, tác giả đã mô tả cách thức những người nữ đạt được những thành tựu trong các phong trào xã hội hiện đại thông qua việc hòa nhập các phẩm chất giải thoát, giác ngộ của đức Lục độ Tara. Những câu chuyện về cuộc đời của những nữ Phật tử và các phong trào xã hội trên nhiều lĩnh vực như: Jane Goodall, Nawal El Saadawi, Oprah Winfrey, Vandana Shiva, Black Lives Matter, Me Too v.v... được nhìn qua lăng kính từ bi và trí tuệ của đức Lục Độ Tara mang lại lợi ích to lớn cho xã hội,

con người và sự giải thoát.



Nữ tác giả Chandra Easton là một học giả, giảng sư phật pháp và dịch giả chuyên sâu kinh văn Phật giáo Tây Tạng.

Bà đã giảng dạy Phật giáo tại nhiều trường đại học danh tiếng từ năm 2001. Năm 2015, bà được Lama Tsultrim Allione và Gochen Sang Ngag Rinpoche trao tặng danh hiệu Giảng sư Mật Tạng, Dorje Lopön, tại Trung tâm Nhập thất Tara Mandala. Chandra đã tu học Phật giáo và ngôn ngữ Tạng tại Dharamsala, Ấn Độ và tại khoa Nghiên cứu tôn giáo của UCSB.

Trong thời gian học, bà đã tham gia dịch thuật cùng với người cố vấn của mình, B. Alan Wallace, bộ sách Sublime Dharma: A Compilation of Two Texts on the Great Perfection (Vimala Publishing, 2012). Với mong muốn thúc đẩy vai trò của người nữ trong Phật giáo, Lopön Chandra thường xuyên giảng dạy và hướng dẫn các khóa nhập thất, tu trì thiền quán về đức Lục Độ Tara cho nhiều phật tử, nhiều tổ chức trên thế giới, xây dựng các chương trình và giáo trình tu học cho Trung tâm Tara Mandala và thuyết giảng phật pháp trên nhiều quốc gia.

Bà đã đồng sáng tác giai điệu cho thần chú 21 Taras trong bộ sách mới: Embodying Tara: Twenty-One Manifestations to Awaken Your Innate Wisdom.



Shih Chao-Hwei

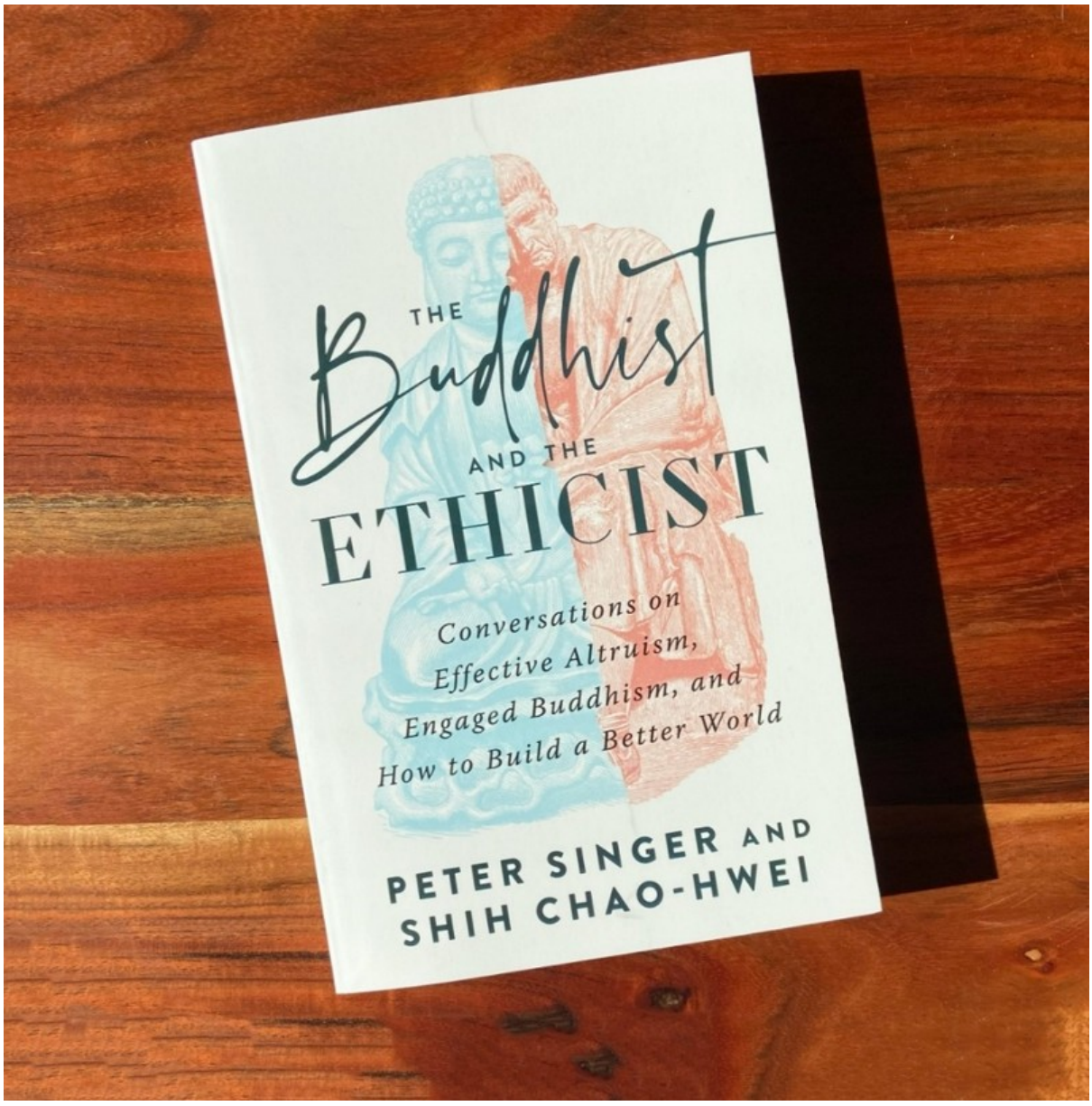
The Buddhist and the Ethicist (Phật tử và luân lý, tác giả Ni sư Shih Chao-Hwei, Nxb Shambala ấn hành năm 2023): Các buổi đối thoại về từ bi tâm trong đời sống thường nhật, Phật giáo dấn thân và cách kiến lập một thế giới an lành hơn

Tác phẩm được hình thành thông qua những buổi pháp đàm giữa Giáo sư Peter Singer, một triết gia và giáo sư đạo đức sinh học lỗi lạc, và Ni sư Shih Chao-Hwei, Phật giáo Đài Loan, một nhà hoạt động xã hội có ảnh hưởng lớn trong thế giới hiện đại. Hai tác giả đã cùng đàm luận những chủ đề về luân lý, các hệ giá trị theo các truyền thống phương Đông, phương Tây, các triết lý từ nhiều truyền

thống khác nhau.

Ngoài ra tác phẩm còn đề cập còn nhiều chủ đề về các vấn đề đương đại như: phúc lợi động vật, bình đẳng giới, án tử hình v.v. Trong tác phẩm, hai tác giả đã cùng nhau đàm luận về những nền tảng luân lý và các khái niệm nền tảng Phật giáo và cùng chia sẻ phương cách con người ngày nay có thể cùng nhau hướng tới việc chuyển hóa thế giới trở thành nơi chốn an lành hơn.

Shih Chao Hwei là ni sư Phật giáo Đài Loan, nhà hoạt động xã hội, học giả uy tín và đã giành được Giải thưởng Hòa bình Niwano. Là một bậc thày ủng hộ mạnh mẽ cho quyền động vật và là một nhân vật chủ chốt trong phong trào bình đẳng giới của Phật giáo, ni sư đồng thời cũng là giáo sư tại Đại học Hsuan Chuang và là bậc thày sáng lập ra Cao đẳng Phật giáo Hong Shih.



Essential Teachings of the Eight Practice Lineages of Tibet, Volume 12 (The Treasury of Precious Instructions) được Nxb Snow Lion xuất bản năm 2023. Đây

là tập thứ hai trong hai tập trình bày giáo lý và thực hành từ dòng thực hành Shangpa Kagyu của Phật giáo Tạng truyền. Truyền thống này bắt nguồn từ hai nữ hành giả người Ấn Độ, dākinīs Niguma và Sukhasiddhi, và các truyền thừa tới Tây Tạng từ thế kỷ XI cho hành giả Khyungpo Naljor Tsultrim Gönpo của vùng Shang. Có bốn mươi bản kinh văn trong tác phẩm bắt đầu với bình luận kinh điển của Jonang Tāranātha và phần bổ sung giải thích Sáu Pháp của Niguma.

Tác phẩm cũng bao gồm các xác quyết về các nền tảng mật pháp của tông phái Shangpa Kagyu với các kinh điển gốc, nghi thức, lời cầu nguyện chư tổ, chư bản tôn chính, được biên soạn bởi các tổ Tangtong Gyalpo, Tāranātha, Jamgön Kongtrul.

Jamgön Kongtrul Lodrö Taye (1813–1900) là một học giả Phật giáo trứ danh và xuất chúng trên nhiều lĩnh vực, ngài đồng thời là một trong những bậc thuyết pháp được kính ngưỡng nhất thời đại của mình ở Tây Tạng. Ngài là một trong những bậc thày quan trọng của phong trào bất bộ phái ở miền Đông Tây Tạng và có nhiều đóng góp to lớn cho giáo dục, chính trị và y học Mật Tạng. Kho tàng những khai thị cao quý của Jamgön Kongtrul Lodrö Taye, một trong những bậc thầy Phật giáo vĩ đại nhất truyền thống Mật tạng, là viên ngọc rực rỡ của nền văn học Phật giáo Tạng truyền, trình bày những giáo lý thiết yếu của toàn bộ các dòng truyền thừa Tạng truyền. Trong mười tám tập Kho tàng, Kongtrul tập hợp một số bản kinh văn căn bản nhất về các chủ đề chính của tư tưởng và thực hành Phật giáo cũng như biên soạn các phần mới quan trọng của riêng mình.

Dịch giả Sarah Harding là một nữ hành giả Phật giáo vào năm 1974. Bà đã tham gia giảng dạy và biên dịch kinh văn sau khi hoàn thành khóa nhập thất nghiêm mật trong ba năm (1980-1983) dưới sự hướng dẫn của Kyabje Kalu Rinpoche. Bà đã xuất bản ấn phẩm gồm Zhije và Chöd, lần lượt là tập thứ 13 và 14 của bộ The Treasury of Precious Instruction. Bà là phó giáo sư tại Đại học Naropa ở Boulder, Colorado từ năm 1992, và là thành viên của Quỹ Tsadra từ năm 2000.



Wendy Garling

The woman who raised the Buddha (Người phụ nữ nuôi dưỡng đức Phật, tác phẩm đạt giải Nautilus Book, tác giả Wendy Garling, Nxb Shambhala xuất bản năm 2021).

Mẫu thân của đức Phật, hoàng hậu Maya, đã rời cuộc đời sau khi hạ sinh, và chị gái của hoàng hậu là Mahaprajapati đã bế đứa trẻ sơ sinh vào lòng, nuôi dưỡng cậu cho đến khi trưởng thành.

Trong bản tiểu sử chi tiết về Mahaprajapati, tác giả Wendy Garling trình bày câu chuyện cuộc đời của bà, chú ý đến những năm đầu của bà với tư cách là chị gái, hoàng hậu và người mẹ cũng như những năm cuối đời của bà với tư cách là một sư ni. Tác giả đã tiết lộ vai trò đặc biệt của Mahaprajapati với tư cách là người lãnh đạo thế hệ người nữ Phật giáo đầu tiên, hỗ trợ Đức Phật thiết lập một cộng đồng bình đẳng giữa tăng và ni, phật tử nam và nữ.

Trong vai trò là mẫu thân của đức Phật, đồng thời là người sáng lập ni đoàn Phật giáo đầu tiên, hành trình cuộc đời và đức hạnh của Mahaprajapati được trình bày trong tác phẩm hòa lẫn với công hạnh thiết lập ni đoàn Phật giáo.

Bằng cách tái hiện cuộc đời của Mahaprajapati, tác giả Garling giới thiệu cho độc giả cách thức những người phụ nữ khát ngưỡng sự giải thoát đã cùng thiết lập nên mối liên hệ sâu sắc hơn với nhau và với cộng đồng của mình. Là những người phụ nữ dũng cảm, thông minh và có khiếm khuyết, các vị đã trải qua niềm vui và đau khổ trong cuộc đời, và đã cùng nhau nỗ lực thiết lập nên vị trí chính đáng của người nữ trong thế giới vật chất và thế giới tâm linh.

Mahaprajapati đã sống cách đây hơn 2.500 năm và các nguồn tài liệu có thể làm sáng tỏ cuộc đời của bà rất hiếm. Do đó, những nỗ lực của tác giả Wendy Garling với nghiên cứu sâu rộng, kết hợp các phần từ nhiều nguồn tư liệu đa dạng với những suy tư cá nhân của bà hình thành nên tác phẩm này rất đáng được kính trọng.

Wendy Garling là một nữ nhà văn, người làm vườn, học giả độc lập và là giảng viên Ngôn ngữ và văn học Phạn ngữ tại Đại học California, Berkeley.

Bà là tác giả của bộ sách Stars at Dawn: Forgotten Stories of Women in the Buddha’s Life (2016, Shambhala Publications), một cuốn tiểu sử mới mang tính đột phá về đức Phật, kể lại hành trình giác ngộ của ngài thông qua những câu chuyện về những người nữ đầu tiên của Phật giáo.

Trong nhiều năm, Wendy đã giảng dạy phật pháp cho người nữ, đồng thời theo đuổi nghiên cứu chuyên sâu về những câu chuyện của phụ nữ từ văn học cổ tiếng Phạn và tiếng Pali.

Tales of a Mad Yogi (Những câu chuyện về một hành giả Phật giáo, tác giả Elizabeth Monson). Thánh tăng Drukpa Kunley trên rặng Himalaya vào thế kỷ XV được kính ngưỡng trên khắp Tây Tạng, Bhutan và Nepal. Ngài được biết đến những thành tựu phật pháp cùng phương thức hoằng đạo phi truyền thống và hài ước.

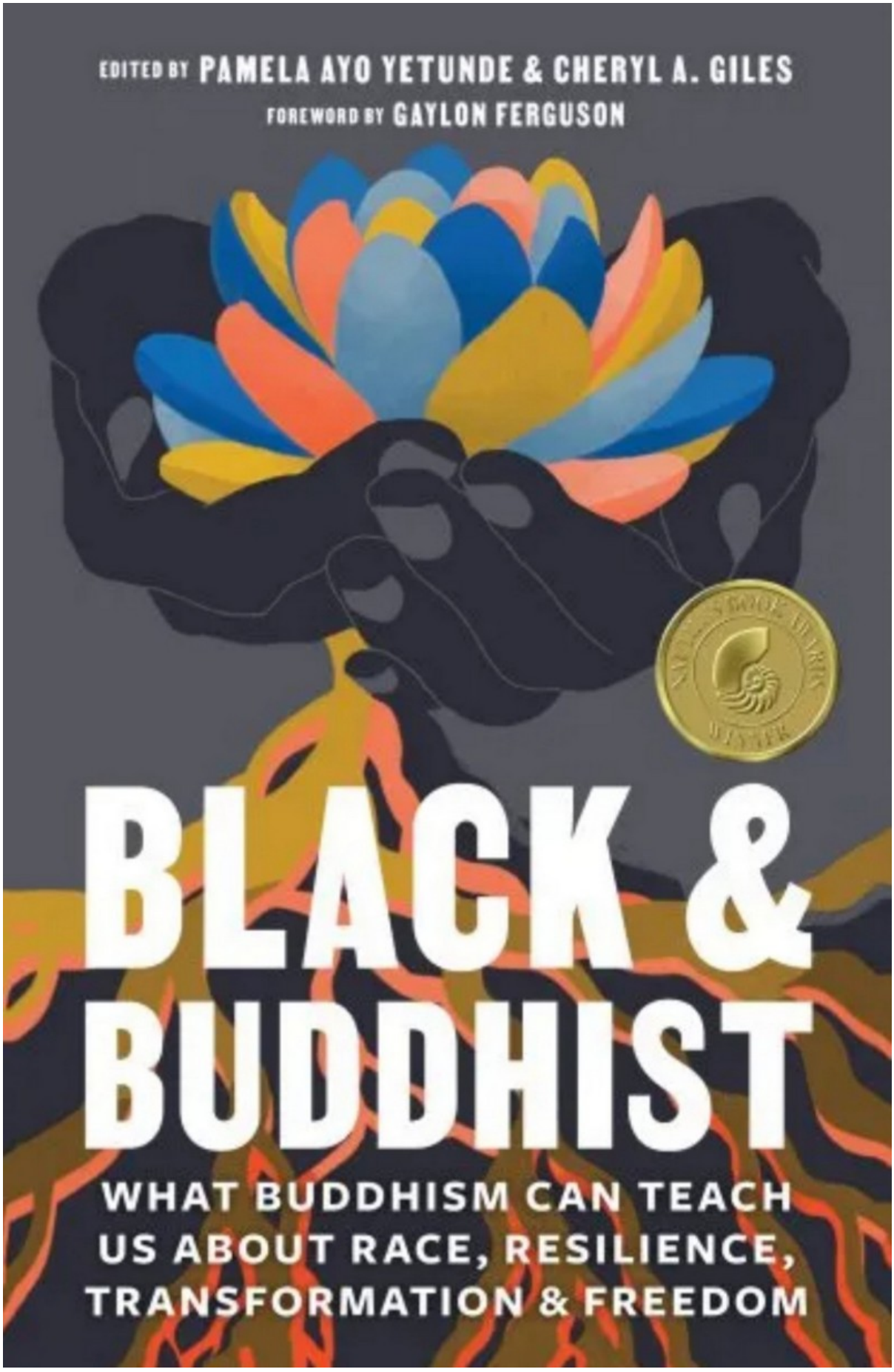
Những câu chuyện về cuộc đời, hạnh nguyện và những phương pháp truyền trao Phật pháp đặc dị siêu việt, vượt trên mọi lề thói chuẩn mực xã hội thế gian nhằm nhanh chóng thức tỉnh những người phàm phu, vẫn được lưu truyền rộng rãi trên các nước rặng Himalaya.

Tác giả Elizabeth Monson đã dành nhiều thập kỷ để du hành trên rặng Himalaya, tìm theo những thánh địa và tư liệu về Drukpa Kunley và chuyển dịch các tác phẩm của ngài. Trong phương cách kể chuyện sáng tạo ở tác phẩm của

mình, bà đã tưởng tượng lại cuộc đời của lạt-ma dựa trên các tư liệu lịch sử, những tự truyện phác thảo, những câu chuyện trong dân gian và nghiên cứu dân tộc học cấp độ một. Tác phẩm đã mô tả lại một cách sâu sắc cuộc đời, hạnh nguyện của Lạt-ma Kunley, hiển lộ cho độc giả những ví dụ điển hình về năng lực của Phật pháp trong việc thiện xảo đưa mọi người đến con đường đạo giải thoát.

Tác giả Elizabeth Monson là đồng giám đốc tinh thần của trung tâm Natural Dharma Fellowship và là giảng sư tại trung tâm nhập thất Wonderwell Mountain Refuge. Bà là một chuyên gia Phật giáo Tạng truyền, từng giảng dạy tại Trường Thần học Harvard và hiện đang giảng dạy thiền Phật giáo trên khắp New England.

Black and Buddhist (Người da đen và Phật tử, tác giả Giles và Pamela, Nxb Snow Lion 2021): Phật giáo có thể dạy chúng ta những gì về chủng tộc, sự tĩnh tại, chuyển hóa và tự do.



Tác phẩm ghi lại chia sẻ của những nữ bậc thầy Phật giáo người Mỹ gốc Phi về chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, năng lực phục hồi, tự do tinh thần và khả năng

đại diện thực sự cho Phật giáo Mỹ.

Người da đen và phật tử có ý nghĩa gì? Trong tác phẩm này, các bậc người Mỹ gốc Phi từ tất cả các truyền thống Phật giáo lớn đã chia sẻ lại những câu chuyện của bản thân về chủng tộc và phương pháp thực hành Phật giáo đã ảnh hưởng tới đời sống của các vị như thế nào. Những kết quả được chia sẻ không chỉ cho thấy giá trị của giáo lý Phật giáo trong việc nâng cao phẩm giá cho những người bị phân biệt chủng tộc mà còn cho thấy những phần đóng góp của Phật tử da đen đang làm phong phú thêm lịch sử phát triển Phật giáo.



Pamela Ayo Yetunde

Tác giả A. Giles, Psy.D., là một nhà tâm lý học lâm sàng và là giảng viên cao cấp tại Trường Thần học Harvard. Giles là tác giả của một số bài viết và là đồng biên tập của The Arts of Contemplative Care (Wisdom, 2012).

Pamela là một Nhà lãnh đạo Cộng đồng Phật giáo tại trung tâm thiền Minh sát. Bà giảng dạy tại Viện Upaya và Trung tâm Thiền Minh sát. Ayo có nhiều bài viết về phật pháp có ảnh hưởng to lớn tại Buddhadharma, Lion’s Roar, Religions và Nghiên cứu Phật giáo-Cơ đốc giáo.

Red Tara (Hồng Độ Mẫu Tara, tác giả Rachael Stevens, Nxb Snow Lion 2022): nguồn năng lượng giác ngộ trong thân tướng nữ.

Đức Độ mẫu Tara là một hóa thân trong hình tướng nữ của Bồ tát Quán Thế âm, được thờ phụng và tụng trì phổ biến trong nhiều truyền thống Phật giáo tại các nước Á đông, đặc biệt là Phật giáo Tạng truyền. Độ mẫu Tara biểu trưng cho phương diện hoạt động giải thoát, giác ngộ dưới hình tướng nữ linh thiêng. Đức Độ mẫu Tara có tâm nguyện hộ trì, nuôi dưỡng và trợ giúp cho những ai phát nguyện tu trì trên con đường giác ngộ. Đức Độ mẫu Tara có nhiều hình tướng với nhiều sắc màu để hộ trì chúng sinh, trong đó Hồng Độ mẫu Tara biểu trưng cho năng lực cảm hóa, điều phục và chuyển hóa tham ái thành các công hạnh giác ngộ, đặc biệt trong những thời kỳ dịch bệnh và bất hòa lan tràn ở đời sống thế gian.

Tác phẩm này trước hết mô tả tổng quan nguồn gốc, hình thức và thực hành của Đức Độ mẫu Tara, cung cấp cho người đọc nhiều thông tin sâu sắc và mang lại nguồn cảm hứng lý tưởng giải thoát mạnh mẽ liên quan đến thân tướng nữ. Phần thứ hai tập trung vào đức Hồng Độ mẫu Tara, một trong những hóa thân đầy uy lực và giải thoát, đặc biệt quan trọng để nuôi dưỡng trong thời kỳ khủng hoảng.

Các phần tiếp theo mô tả các hóa thân và diệu dụng khác nhau của đức Hồng Độ mẫu Tara trong lịch sử Phật giáo Tạng truyền, những phẩm chất giải thoát lợi ích chúng sinh mà ngài đại diện và cách chúng ta có thể hiện thân cho các phẩm chất này thông qua cầu nguyện và hành thiền.

Trong hơn một thập kỷ tu trì và sưu tầm các nguồn tư liệu từ Ấn Độ, Tây tạng và phương Tây, tác giả Rachael Stevens đã phân tích rõ bối cảnh lịch sử, văn hóa và những lời ấn chứng cá nhân xác quyết cho tính chính danh của truyền thống tu trì đức Độ mẫu Tara. Tác giả cũng liệt kê và chứng minh pháp tu trì Đức Hồng Độ mẫu đã rất phổ biến trong Phật giáo Ấn Độ và sự truyền thừa tới Tạng mật cùng một số nước Á Đông khác. Đây là tư liệu quan trọng giúp người đọc lý giải tại sao đức Độ mẫu Tara là một trong những vị Bản tôn được nhiều hành giả lựa chọn tu trì nhất trong lịch sử phát triển Phật giáo. Cuốn sách đóng một vai trò như ngọn đèn chỉ đường cho những ai phát tâm trọn vẹn tu trì Phật pháp, đặc biệt quan tâm tới những hình tướng nữ linh thiêng để chuyển hóa tham ái thành những phẩm chất giải thoát cao quý.

Tác giả Rachael Stevens có bằng tiến sĩ từ Đại học Oxford, là giáo viên giáo dục học và là một Phật tử lâu năm. Nghiên cứu của Rachael tập trung vào Đức Hồng độ mẫu Tara, đồng thời cô đã nghiên cứu và thực hành pháp tu trì này nhiều lần với các cộng đồng Phật tử ở Châu Âu, Châu Á, Bắc Mỹ và Brazil.

La Sơn Phúc Cường dịch và tổng hợp
Nguồn: **Women in Buddhism, Shambhala.com**